

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 08 /NQ-CP

Hà Nội, ngày 24 tháng 01 năm 2018

|                                                      |
|------------------------------------------------------|
| TRƯỞNG CAO ĐẲNG LÝ TƯ TRỌNG<br>THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH |
| Số: 73                                               |
| ĐẾN Ngày: 31/01/18                                   |
| Chuyển: .....                                        |
| Lưu hồ sơ số: .....                                  |

NGHỊ QUYẾT

Về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện  
Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017  
của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII  
về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng  
và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội  
nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ  
thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các  
đơn vị sự nghiệp công lập;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Nghị quyết này Chương trình hành động của  
Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của  
Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ  
thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các  
đơn vị sự nghiệp công lập.

**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./

*Nơi nhận:*

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, TCCV (3b). *LC*



**Nguyễn Xuân Phúc**

**CHÍNH PHỦ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ**

**Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của  
Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về  
tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng  
và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập  
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 08/NQ-CP  
ngày 14 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ)**

Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII đã thông qua Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 19-NQ/TW) với mục tiêu tổng quát là “Đổi mới căn bản, toàn diện và đồng bộ hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm tinh gọn, có cơ cấu hợp lý, có năng lực tự chủ, quản trị tiên tiến, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; giữ vai trò chủ đạo, then chốt trong thị trường dịch vụ sự nghiệp công; cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu có chất lượng ngày càng cao. Giảm mạnh đầu mối, khắc phục tình trạng manh mún, dàn trải và trùng lặp; tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, viên chức. Giảm mạnh tỉ trọng, nâng cao hiệu quả chi ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập để cơ cấu lại ngân sách nhà nước, cải cách tiền lương và nâng cao thu nhập cho cán bộ, viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập. Phát triển thị trường dịch vụ sự nghiệp công và thu hút mạnh mẽ các thành phần kinh tế tham gia phát triển dịch vụ sự nghiệp công”.

Căn cứ các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp tại Nghị quyết số 19-NQ/TW, Chính phủ ban hành Chương trình hành động với những nội dung chính như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Tổ chức quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 19-NQ/TW, tạo chuyển biến rõ rệt về nhận thức, hành động của lãnh đạo, công chức, viên chức, người lao động các ngành, các cấp, các đơn vị sự nghiệp và toàn xã hội trong việc đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Xác định các nội dung, nhiệm vụ chủ yếu cụ thể để Chính phủ và các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi tắt là bộ, ngành, địa phương) tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện thắng lợi mục tiêu tổng quát và các mục tiêu cụ thể của Nghị quyết số 19-NQ/TW.

3. Phân đầu đạt các chỉ tiêu cụ thể:

- Đến năm 2021: giảm tối thiểu bình quân cả nước 10% (bằng 5.792) đơn vị sự nghiệp công lập và 10% (bằng 205.369) biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2015; có 10% (bằng 5.792) đơn vị tự chủ tài chính, giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2011 - 2015; hoàn thành cơ bản việc chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp có đủ điều kiện thành công ty cổ phần (trừ các bệnh viện và trường học); hoàn thành lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công (tính đủ tiền lương, chi phí trực tiếp, chi phí quản lý và khấu hao tài sản) đối với một số lĩnh vực cơ bản như y tế, giáo dục - đào tạo, giáo dục nghề nghiệp.

- Đến năm 2025 tiếp tục giảm tối thiểu bình quân cả nước 10% (bằng 5.213) đơn vị sự nghiệp công lập và 10% (bằng 184.832) biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021; chấm dứt hợp đồng lao động không đúng quy định trong các đơn vị sự nghiệp công lập; có tối thiểu 20% (bằng 10.426) đơn vị tự chủ tài chính, 100% đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác có đủ điều kiện hoàn thành chuyển đổi thành công ty cổ phần; tiếp tục giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2016 - 2020.

- Đến năm 2030 chỉ còn các đơn vị sự nghiệp công lập phục vụ nhiệm vụ chính trị, phục vụ quản lý nhà nước và các đơn vị cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu; giảm 10% (bằng 166.349) biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2025; giảm bình quân 15% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2021 - 2025.

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

1. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền

a) Các bộ, ngành, địa phương tổ chức tuyên truyền mục tiêu, ý nghĩa, yêu cầu, nội dung đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính và tổ chức lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập đến đội ngũ lãnh đạo, công chức, viên chức, người lao động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc, trực thuộc, hoàn thành trong quý I năm 2018.

b) Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp Bộ Nội vụ, Ban Tuyên giáo Trung ương, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các bộ, ngành, địa phương làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền nhằm tạo đồng thuận xã hội, các ngành, các cấp, các đơn vị sự nghiệp công lập trong việc thực hiện đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính và tổ chức lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập.

## 2. Sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập

### a) Các bộ, ngành, địa phương

- Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền Đề án sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc bộ, ngành, địa phương nhằm giảm mạnh đầu mối, nâng cao hiệu quả hoạt động các đơn vị sự nghiệp, khắc phục chồng chéo, dàn trải, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ, trong đó xác định chỉ tiêu giảm đầu mối đơn vị sự nghiệp công lập cho từng năm theo nguyên tắc: một đơn vị sự nghiệp công lập có thể cung ứng nhiều dịch vụ sự nghiệp công cùng loại; cơ cấu lại hoặc giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động không hiệu quả hoặc không đáp ứng đủ tiêu chí, điều kiện thành lập; đẩy mạnh xã hội hoá, chuyển các đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện thành công ty cổ phần (trừ các bệnh viện và trường học); trường hợp cần thiết phải thành lập mới đơn vị sự nghiệp công lập, thì đơn vị đó phải tự bảo đảm toàn bộ về tài chính (trừ trường hợp phải thành lập mới để cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu), hoàn thành trong quý I năm 2019.

Bảo đảm đến năm 2021 giảm tối thiểu 10% (bình quân mỗi năm giảm tối thiểu 2,5%) đơn vị sự nghiệp công lập so với năm 2015; đến năm 2025, giảm tối thiểu 10% (bình quân mỗi năm giảm tối thiểu 2%) đơn vị sự nghiệp công lập so với năm 2021.

- Không quy định việc thành lập các đơn vị sự nghiệp công lập khi xây dựng văn bản quy phạm pháp luật không thuộc lĩnh vực về tổ chức bộ máy.

- Sắp xếp lại các cơ quan báo chí thuộc và trực thuộc theo Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí đến năm 2025 đã được Bộ Chính trị khóa XI thông qua và kế hoạch của Chính phủ.

- Chuyển hầu hết các nhà xuất bản sang đơn vị sự nghiệp công lập có thu, trường hợp thật sự cần thiết, đủ điều kiện theo quy định của pháp luật thì cho phép chuyển sang công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên 100% vốn nhà nước, hoàn thành trong quý IV năm 2019.

- Kiện toàn tổ chức, nâng cao năng lực hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập về an toàn thông tin. Tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công nghệ thông tin khác có quy mô nhỏ, hoạt động không hiệu quả, không phục vụ quản lý nhà

nước hoặc hoạt động trong lĩnh vực đã xã hội hoá cao. Rà soát, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập bưu chính, viễn thông tinh gọn, nâng cao năng lực hoạt động để đáp ứng yêu cầu phục vụ quản lý nhà nước, hoàn thành trong quý IV năm 2019.

- Rà soát, hoàn thiện mô hình tổ chức, hoạt động của các đơn vị sự nghiệp lĩnh vực thông tin và truyền thông khác bảo đảm tính thống nhất trong quản lý, chỉ đạo, điều hành về hoạt động thông tin và truyền thông, hoàn thành trong quý IV năm 2019.

- Rà soát, sắp xếp lại hệ thống tổ chức khoa học và công nghệ gắn với quá trình cơ cấu lại ngành khoa học và công nghệ, hoàn thành trong quý IV năm 2019.

- Tổ chức lại các cơ sở trợ giúp xã hội theo hướng hỗ trợ chăm sóc phục hồi chức năng, trợ giúp các nhóm đối tượng dựa vào cộng đồng. Hợp nhất các trung tâm bảo trợ có chức năng, nhiệm vụ tương đồng thành trung tâm bảo trợ đa chức năng, hoàn thành trong quý IV năm 2019.

- Chuyển các đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện thành công ty cổ phần (trừ các bệnh viện và trường học), nhất là đơn vị sự nghiệp kinh tế, sự nghiệp khác; không tách, điều chuyển các cơ sở đào tạo, giáo dục nghề nghiệp và khám, chữa bệnh trong các tập đoàn, tổng công ty nhà nước khi các tập đoàn, tổng công ty này thực hiện cổ phần hoá, thực hiện từ năm 2018 và hoàn thành vào quý IV năm 2021.

b) Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ

- Xây dựng, hoàn thiện tiêu chí cụ thể phân loại, điều kiện thành lập, sáp nhập, hợp nhất, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực quản lý, hoàn thành trong quý IV năm 2018.

- Hoàn thiện quy hoạch định hướng mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực quản lý gắn với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cả nước và từng địa phương; chuyển từ quy hoạch theo đơn vị hành chính sang quy hoạch theo nhu cầu của xã hội và thị trường, hoàn thành trong quý IV năm 2018.

- Chuyển các đơn vị sự nghiệp công lập có tính chất cung cấp dịch vụ sự nghiệp công của bộ, ngành về chính quyền địa phương quản lý; bộ chỉ thực hiện chủ quản đối với các đơn vị sự nghiệp công lập phục vụ nhiệm vụ quản lý nhà nước của bộ và những đơn vị trọng điểm, chuyên sâu, hoàn thành trong quý I năm 2019.

- Chuyển các bệnh viện thuộc các bộ, ngành về địa phương quản lý (trừ các bệnh viện thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an), hoàn thành trong quý I năm 2019.

- Chuyển một số tổ chức khoa học và công nghệ công lập hoạt động trong lĩnh vực nghiên cứu ứng dụng mà sản phẩm khoa học có khả năng thương mại hoá thành doanh nghiệp hoặc chuyển về trực thuộc các tập đoàn kinh tế, tổng công ty, hoàn thành trong quý I năm 2019.

- Chuyển một số tổ chức khoa học và công nghệ công lập hoạt động trong lĩnh vực nghiên cứu cơ bản về trực thuộc các trường đại học, học viện để thúc đẩy gắn kết giữa nghiên cứu với đào tạo, hoàn thành trong quý I năm 2019.

c) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

- Đối với lĩnh vực giáo dục mầm non, phổ thông: Rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các trường mầm non, phổ thông gắn với nâng cao chất lượng giáo dục, hình thành trường phổ thông nhiều cấp học (tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông) phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của mỗi địa phương, địa bàn cụ thể. Rà soát, sắp xếp, điều chỉnh hợp lý quy mô lớp học; thu gọn các điểm trường, bảo đảm nguyên tắc thuận lợi cho người dân và phù hợp với điều kiện thực tế của vùng, miền, địa phương, thực hiện từ năm 2018, hoàn thành trong quý IV năm 2019.

- Đối với lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp: Rà soát, sáp nhập trường trung cấp vào trường cao đẳng; giải thể các trường trung cấp, cao đẳng hoạt động không hiệu quả. Sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn cấp tỉnh theo hướng về cơ bản chỉ còn một đầu mối đào tạo nghề công lập. Sáp nhập trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục hướng nghiệp, trung tâm dạy nghề thành một cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn cấp huyện, hoàn thành trong quý IV năm 2019.

- Đối với lĩnh vực y tế: Điều chỉnh, sắp xếp lại các bệnh viện bảo đảm mọi người dân đều có thể tiếp cận thuận lợi về mặt địa lý; thực hiện thống nhất mô hình mỗi cấp huyện chỉ có một trung tâm y tế đa chức năng (trừ các huyện có bệnh viện đạt hạng II trở lên), bao gồm y tế dự phòng, dân số, khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng và các dịch vụ y tế khác; trung tâm trực tiếp quản lý trạm y tế xã và phòng khám đa khoa khu vực (nếu có). Rà soát, sắp xếp hợp lý các phòng khám đa khoa khu vực; nghiên cứu, sắp xếp lại các trạm y tế xã theo hướng nơi đã có cơ sở y tế trên địa bàn cấp xã thì có thể không thành lập trạm y tế xã, hoàn thành trong quý I năm 2020.

Hoàn thành việc sắp xếp các đơn vị làm nhiệm vụ y tế dự phòng cấp tỉnh thành trung tâm phòng ngừa và kiểm soát dịch bệnh cùng cấp trên cơ sở sáp nhập các tổ chức, đơn vị có cùng chức năng, nhiệm vụ và hoạt động lồng ghép, hoàn thành trong năm 2020.

- Đối với lĩnh vực khoa học và công nghệ: Rà soát, sắp xếp lại các tổ chức khoa học và công nghệ thuộc địa phương quản lý nhằm giảm mạnh đầu mối; sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở khoa học và công nghệ theo hướng về cơ bản chỉ nên tổ chức một đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở trên cơ sở các tiêu chí phân loại, điều kiện, hoàn thành trong quý IV năm 2019.

- Đối với lĩnh vực văn hóa, thể dục, thể thao: Rà soát, sắp xếp lại các đơn vị nghệ thuật biểu diễn công lập theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp, hiệu quả; tiếp tục duy trì các đơn vị nghệ thuật truyền thống tiêu biểu; mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ giữ lại một đoàn nghệ thuật công lập truyền thống tiêu biểu của địa phương, đối với các đơn vị nghệ thuật khác chuyển sang hình thức ngoài công lập; hợp nhất trung tâm văn hoá và đoàn nghệ thuật cấp tỉnh thành một đầu mối; sáp nhập các trung tâm có chức năng, nhiệm vụ tương đồng thuộc sở văn hoá, thể thao và du lịch thành một đầu mối; sáp nhập các trung tâm văn hoá, trung tâm thể thao, nhà văn hoá... trên địa bàn cấp huyện thành một đầu mối; kiện toàn, củng cố thư viện công cộng cấp huyện, hoàn thành trong quý IV năm 2019.

- Đối với lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn: Sắp xếp lại, giảm mạnh đầu mối và nâng cao hiệu quả hoạt động các đơn vị sự nghiệp; hợp nhất trạm chăn nuôi và thú y, trạm trồng trọt và bảo vệ thực vật, trạm khuyến nông, khuyến ngư,... cấp huyện thành trung tâm dịch vụ nông nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và chuyển một số chức năng, nhiệm vụ về quản lý nhà nước ở các đơn vị này về phòng nông nghiệp (hoặc phòng kinh tế) cấp huyện. Sáp nhập các cơ quan tương ứng ở cấp tỉnh, đưa chức năng quản lý nhà nước của các cơ quan này về sở nông nghiệp và phát triển nông thôn. Rà soát, sắp xếp lại, kiện toàn các ban quản lý rừng phòng hộ theo hướng tinh gọn, hiệu quả, thực hiện từ năm 2018, hoàn thành trong quý IV năm 2019.

- Đối với lĩnh vực tài nguyên và môi trường: Chuyển các trung tâm phát triển quỹ đất về trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý, hoàn thành trong quý IV năm 2018.

#### d) Bộ Nội vụ

- Xây dựng, trình Chính phủ Nghị định về thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập thay thế Nghị định số 55/2012/NĐ-CP ngày 28 tháng 6 năm 2012 của Chính phủ quy định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập, hoàn thành trong quý II năm 2018.

- Xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan trong hệ thống chính trị, khắc phục tình trạng phân tán, chồng chéo, trùng lặp trong thực hiện chức năng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, hoàn thành trong quý I năm 2019.

- Phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương và các bộ, ngành liên quan nghiên cứu việc hợp nhất các cơ sở đào tạo về lý luận chính trị của Đảng với các cơ sở đào tạo về quản lý hành chính ở địa phương theo hướng tinh gọn tổ chức bộ máy, tạo sự thống nhất và liên thông giữa các khu vực, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động đào tạo cán bộ cho cả hệ thống chính trị. Nghiên cứu, đổi mới mô hình tổ chức của các trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện, giao cho các trường chính trị cấp tỉnh chịu trách nhiệm về hướng dẫn chuyên môn, tăng cường cán bộ giảng dạy kiêm nhiệm của cấp ủy cấp huyện.

#### đ) Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Xây dựng Đề án sáp nhập, hợp nhất hoặc giải thể các trường đại học, cơ sở giáo dục - đào tạo hoạt động không hiệu quả, không nhất thiết tỉnh nào cũng có trường đại học, hoàn thành trong quý III năm 2019.

- Xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại các trường sư phạm và thành lập một số trường sư phạm trọng điểm để đào tạo đội ngũ giáo viên và viên chức quản lý giáo dục, hoàn thành trong quý II năm 2019.

- Xây dựng cơ chế, chính sách để chuyển đổi mô hình các cơ sở giáo dục mầm non, trung học phổ thông từ công lập ra ngoài công lập ở những nơi có khả năng xã hội hoá cao, hoàn thành trong quý IV năm 2019.

#### e) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

- Xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại hệ thống cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo hướng mở và linh hoạt đáp ứng nhu cầu nhân lực của thị trường lao động, bảo đảm quy mô, cơ cấu và hợp lý về ngành nghề, trình độ đào tạo, chuẩn hoá, hiện đại hoá, có phân tầng chất lượng. Nhà nước tập trung đầu tư một số cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp cho các nhóm đối tượng đặc thù phù hợp với khả năng đầu tư của Nhà nước và khả năng huy động nguồn lực của xã hội, hoàn thành trong quý III năm 2019.

- Xây dựng Đề án phát triển các trung tâm nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, hoàn thành trong quý I năm 2019.

- Ban hành quy định về việc hợp nhất các trung tâm bảo trợ có chức năng, nhiệm vụ tương đồng thành trung tâm bảo trợ đa chức năng, hoàn thành trong quý IV năm 2018.

g) Bộ Y tế

- Xây dựng Đề án đầu tư phát triển một số bệnh viện hiện đại ngang tầm khu vực và quốc tế, hoàn thành trong quý IV năm 2019.

- Xây dựng Đề án chuyển các bệnh viện thuộc Bộ Y tế về địa phương quản lý (trừ một số ít bệnh viện chuyên khoa đầu ngành, bệnh viện của các trường đại học), hoàn thành trong quý IV năm 2018.

- Xây dựng Đề án sắp xếp các đơn vị làm nhiệm vụ y tế dự phòng Trung ương thành trung tâm phòng ngừa và kiểm soát dịch bệnh trên cơ sở sáp nhập các tổ chức, đơn vị có cùng chức năng, nhiệm vụ và hoạt động lồng ghép, hoàn thành trong quý I năm 2019.

- Xây dựng Đề án sắp xếp lại các đơn vị làm nhiệm vụ kiểm nghiệm, kiểm định, kiểm chuẩn thành đơn vị kiểm soát dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm và trang thiết bị y tế, hoàn thành trong năm 2020.

h) Bộ Khoa học và Công nghệ

- Xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ, thúc đẩy liên kết giữa nghiên cứu khoa học với hoạt động đào tạo và sản xuất kinh doanh, hoàn thành trong quý III năm 2019.

- Xây dựng Đề án đầu tư phát triển một số tổ chức nghiên cứu khoa học cơ bản và khoa học ứng dụng đạt trình độ khu vực và thế giới; phát triển, nâng cao năng lực hệ thống các tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ, phát triển mạnh mẽ thị trường khoa học và công nghệ phù hợp với cuộc Cách mạng công nghệ lần thứ 4, hoàn thành trong quý IV năm 2019.

i) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Xây dựng Đề án sắp xếp lại, nâng cao năng lực các đơn vị nghệ thuật biểu diễn của trung ương theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp, hiệu quả, hoàn thành trong quý II năm 2019.

- Hoàn thiện, nâng cao chất lượng và mở rộng phạm vi hoạt động cấp quốc gia đối với một số bảo tàng chuyên ngành có các bộ sưu tập quý hiếm, có giá trị nghiên cứu khoa học để thu hút khách tham quan và phát triển du lịch, thực hiện từ năm 2018.

k) Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng kế hoạch sắp xếp lại các cơ quan báo chí của các bộ, ngành, địa phương theo Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí đến năm 2025 đã được Bộ Chính trị khoá XI thông qua, hoàn thành trong năm 2019.

1) Bộ Quốc phòng, Bộ Công an rà soát lại các cơ sở giáo dục đại học, bảo đảm chỉ thực hiện nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực cho lực lượng vũ trang.

### 3. Quản lý biên chế và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

#### a) Các bộ, ngành, địa phương

- Hoàn thiện Đề án tinh giản biên chế của bộ, ngành, địa phương, trong đó xác định chỉ tiêu giảm biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước từng năm, bảo đảm đến năm 2021 giảm tối thiểu 10% (bình quân mỗi năm giảm tối thiểu 2,5%) biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2015; đến năm 2025 giảm 10% (bình quân mỗi năm giảm tối thiểu 2%) biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021; đến năm 2030 giảm 10% (bình quân mỗi năm giảm tối thiểu 2,5%) biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2025, hoàn thành trong quý IV năm 2018.

- Đẩy mạnh thí điểm việc thi tuyển và thực hiện thuê giám đốc điều hành tại các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thực hiện chế độ hợp đồng viên chức có thời hạn đối với những trường hợp tuyển dụng mới (trừ các đơn vị sự nghiệp công lập ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn).

- Thực hiện nghiêm việc đánh giá, phân loại viên chức hằng năm theo quy định hiện hành để đưa ra khỏi đội ngũ những người có 2 năm liên tiếp không hoàn thành nhiệm vụ.

- Chấm dứt việc tự phê duyệt và giao biên chế sự nghiệp vượt quá số lượng được cơ quan có thẩm quyền giao hoặc thẩm định; có kế hoạch và giải pháp để giải quyết dứt điểm số viên chức và số người lao động vượt quá số biên chế được giao (trừ các đơn vị đã tự chủ tài chính). Các cơ quan, đơn vị chưa sử dụng hết số biên chế được giao phải xem xét, cắt giảm phù hợp, hoàn thành trong năm 2018.

- Tổ chức phân loại viên chức theo vị trí việc làm và sắp xếp, bố trí lại cơ cấu viên chức theo hướng vị trí chuyên môn, nghiệp vụ chiếm tỉ lệ ít nhất 65%, thực hiện từ năm 2018, hoàn thành trong quý IV năm 2019.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ, bố trí, sử dụng hợp lý, hiệu quả đội ngũ viên chức.

- Rà soát, sắp xếp, cơ cấu lại và tinh giản biên chế đối với các chức danh kế toán, y tế học đường tại các trường mầm non, phổ thông và các chức danh lái xe, bảo vệ, nhân viên phục vụ trong các đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện từ năm 2018, hoàn thành trong quý IV năm 2020.

- Thực hiện nghiêm quy định về số lượng lãnh đạo cấp phó. Trong thời gian thực hiện sắp xếp lại, số lượng cấp phó của các đơn vị sự nghiệp công lập do sáp nhập, hợp nhất có thể cao hơn quy định, nhưng khi có cấp phó nghỉ hưu hoặc điều chuyển công tác thì không được bổ sung; đồng thời phải có giải pháp điều chuyển, sắp xếp lại số lượng cấp phó trong thời hạn tối đa 3 năm kể từ ngày sáp nhập, hợp nhất. Trường hợp điều chuyển giữ chức vụ thấp hơn thì được bảo lưu phụ cấp chức vụ đến hết thời hạn bổ nhiệm.

- Thực hiện đào tạo lại hoặc giải quyết chế độ, chính sách đối với viên chức và người lao động dôi dư do sáp nhập, giải thể hoặc chuyển thành đơn vị sự nghiệp ngoài công lập.

b) Các bộ quản lý ngành, lĩnh vực ban hành định mức biên chế sự nghiệp (số lượng người làm việc) của các đơn vị sự nghiệp thuộc ngành, lĩnh vực quản lý để thực hiện chủ trương giảm biên chế, hoàn thành trong quý I năm 2019.

c) Bộ Nội vụ

- Xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập, trong đó quy định quản lý biên chế của các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng đổi mới cơ chế xác định và giao biên chế, giám sát chặt chẽ biên chế của các đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ hoặc một phần chi thường xuyên, hoàn thành trong quý II năm 2018.

- Nghiên cứu, đề xuất việc thí điểm việc thi tuyển và thực hiện thuê giám đốc điều hành tại các đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện chế độ hợp đồng viên chức có thời hạn, hoàn thành trong năm 2018.

- Xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 06/2010/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2010 của Chính phủ quy định những người là công chức, trong đó quy định không thực hiện chế độ công chức trong đơn vị sự nghiệp công lập (trừ các đơn vị phục vụ nhiệm vụ chính trị và phục vụ quản lý nhà nước), hoàn thành trong quý II năm 2018.

- Xây dựng quy định về số lượng cấp phó và tiêu chí xác định số lượng cấp phó của các đơn vị sự nghiệp công lập dựa trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và số lượng người làm việc tối thiểu của đơn vị, hoàn thành trong quý I năm 2019.

- Xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế theo hướng tạo điều kiện thuận lợi, khuyến khích việc tinh giản biên chế, bổ sung vào diện tinh giản biên chế một số đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước, hoàn thành trong quý II năm 2018.

- Xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, hoàn thành trong quý I năm 2018.

- Xây dựng chính sách thu hút đội ngũ viên chức có chuyên môn, nghiệp vụ giỏi vào làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực quản lý, hoàn thành trong năm 2019.

4. Đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hoá dịch vụ sự nghiệp công

a) Các bộ, ngành, địa phương

- Chuyển một số dịch vụ công mà Nhà nước không nhất thiết phải thực hiện cho doanh nghiệp, các tổ chức xã hội đảm nhiệm.

- Đẩy mạnh việc thực hiện cơ chế tự chủ, xã hội hoá, trước hết là các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở y tế, tổ chức khoa học và công nghệ ở các địa bàn có khả năng xã hội hoá cao.

- Khuyến khích thành lập các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập, nhất là trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, giáo dục nghề nghiệp, y tế, khoa học và công nghệ.

- Thực hiện chuyển đổi hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện sang cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm, hạch toán như doanh nghiệp, kiên quyết chuyển sang cơ chế tự bảo đảm hoàn toàn về tài chính đối với nhóm các đơn vị sự nghiệp công lập cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công có khả năng xã hội hoá cao trên cơ sở Nhà nước thực hiện lộ trình bảo đảm kinh phí hoạt động có thời hạn. Các đơn vị đã bảo đảm chi đầu tư và chi thường xuyên được quyền quyết định số lượng người làm việc, tiền lương theo kết quả hoạt động, được Nhà nước hỗ trợ về thuế, phí để tăng cường năng lực tài chính và khả năng tự cân đối.

- Tăng cường gắn kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp theo hướng khuyến khích các doanh nghiệp phát triển các cơ sở giáo dục nghề nghiệp để đào tạo đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp và thị trường lao động trong nước và hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

b) Các bộ quản lý ngành, lĩnh vực xác định các dịch vụ sự nghiệp công thuộc ngành, lĩnh vực quản lý do ngân sách nhà nước phải bảo đảm, nhất là đối với vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, hoàn thành trong quý IV năm 2018.

c) Bộ Tài chính

- Rà soát, hoàn thiện chính sách xã hội hoá các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông ở các địa bàn có khả năng xã hội hoá cao, hoàn thành trong quý IV năm 2018.

- Xây dựng chính sách khuyến khích thành lập các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập, nhất là trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, giáo dục nghề nghiệp, y tế, khoa học và công nghệ, hoàn thành trong quý I năm 2019.

- Xây dựng cơ chế, chính sách để thành lập doanh nghiệp đa sở hữu trong các viện nghiên cứu, trường đại học nhằm thực hiện hoạt động ứng dụng, triển khai, thương mại hoá các kết quả nghiên cứu và cung ứng dịch vụ sự nghiệp công, hoàn thành trong quý II năm 2019.

- Rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách khuyến khích ưu đãi tạo điều kiện đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường và thúc đẩy xã hội hoá trong việc cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công, hoàn thành trong quý IV năm 2019.

d) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

Xây dựng cơ chế, chính sách để khuyến khích doanh nghiệp tham gia vào hoạt động giáo dục nghề nghiệp, tham gia xây dựng danh mục ngành, nghề đào tạo, xây dựng chương trình đào tạo, đào tạo và đánh giá kết quả học tập của học sinh, sinh viên, hoàn thành trong quý IV năm 2018.

đ) Bộ Khoa học và Công nghệ

Xây dựng chính sách để tổ chức khoa học và công nghệ công lập được quyền sở hữu và có cơ chế phân chia lợi ích hợp lý đối với kết quả nghiên cứu khoa học sử dụng ngân sách nhà nước, tạo điều kiện và thúc đẩy quá trình thương mại hoá ứng dụng kết quả nghiên cứu, hoàn thành trong quý IV năm 2018.

e) Bộ Y tế

- Xây dựng cơ chế, chính sách phát triển y tế theo hướng tiếp tục thực hiện cơ chế kết hợp công - tư về nhân lực và thương hiệu trong lĩnh vực y tế; cơ chế hợp tác đầu tư giữa bệnh viện công và bệnh viện tư, giữa các bệnh viện công, hoàn thành trong quý I năm 2019.

- Xây dựng quy định về công khai, minh bạch các hoạt động liên doanh, liên kết, hợp tác công - tư trong lĩnh vực y tế phải bảo toàn và phát triển vốn, tài sản nhà nước, hoàn thành trong quý II năm 2019.

g) Bộ Tài nguyên và Môi trường rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách khuyến khích ưu đãi về đất đai tạo điều kiện đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường và thúc đẩy xã hội hoá trong việc cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công, hoàn thành trong quý I năm 2019.

#### 5. Nâng cao năng lực quản trị của đơn vị sự nghiệp công lập

##### a) Các bộ, ngành, địa phương

- Đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng lực quản trị đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công, đáp ứng yêu cầu của xã hội.

- Thực hiện, chỉ đạo việc sắp xếp cơ cấu tổ chức bộ máy bên trong từng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý theo hướng tinh gọn, giảm mạnh đầu mối, bỏ cấp trung gian, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và khoa học - công nghệ tiên tiến, áp dụng các tiêu chuẩn, chuẩn mực quản trị quốc tế, hoàn thành trong quý IV năm 2019.

- Chỉ đạo người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý nâng cao chất lượng quản trị tài chính, tài sản công của đơn vị; ban hành quy chế quản lý tài chính, tài sản công, xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân, nhất là trách nhiệm người đứng đầu; hoàn thiện chế độ kế toán, thực hiện chế độ kiểm toán, giám sát, bảo đảm công khai, minh bạch hoạt động tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

##### b) Các bộ quản lý ngành, lĩnh vực

- Hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp thuộc ngành, lĩnh vực quản lý áp dụng mô hình quản trị đối với các đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư như mô hình quản trị doanh nghiệp, hoàn thành trong quý I năm 2019.

- Thực hiện kiểm định, đánh giá và xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập, nhất là đối với trường đại học, bệnh viện, thực hiện từ năm 2019.

c) Bộ Giáo dục và Đào tạo đánh giá hiệu lực, hiệu quả của cơ chế hội đồng trường trong các trường đại học, kiến nghị sửa đổi, bổ sung Luật giáo dục đại học nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả cơ chế hội đồng trường trong các trường đại học theo hướng hội đồng trường là cơ quan thực quyền cao nhất của trường đại học; bí thư đảng uỷ kiêm chủ tịch hội đồng trường, hoàn thành trong năm 2018.

## 6. Hoàn thiện cơ chế tài chính

### a) Các bộ quản lý ngành, lĩnh vực

- Xây dựng, hoàn thiện cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các ngành, lĩnh vực trên cơ sở mức độ tự chủ về tài chính, tăng cường phân cấp và giao quyền chủ động cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng phân định rõ việc quản lý nhà nước với quản trị đơn vị sự nghiệp công lập và việc cung ứng dịch vụ sự nghiệp công, hoàn thành trong năm 2018.

Đối với đơn vị đã tự chủ về tài chính được trả lương theo kết quả hoạt động. Đối với đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên, thực hiện trả lương theo ngạch, bậc, chức vụ và các khoản phụ cấp theo quy định hiện hành; đối với phần tăng thu, tiết kiệm chi, được trích lập các quỹ bổ sung thu nhập và phát triển hoạt động sự nghiệp. Các đơn vị được giao tự chủ tài chính ổn định từ 3 đến 5 năm theo phương án thu chi tài chính được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Đối với các đơn vị được Nhà nước bảo đảm toàn bộ kinh phí hoạt động, cần đẩy mạnh thực hiện cơ chế khoán chi.

- Xây dựng danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo nguyên tắc: Đối với các dịch vụ thiết yếu thì Nhà nước bảo đảm kinh phí; đối với các dịch vụ cơ bản thì Nhà nước hỗ trợ kinh phí để thực hiện; đối với các dịch vụ mang tính đặc thù của một số ngành, lĩnh vực thì thực hiện theo cơ chế đặt hàng hoặc đấu thầu để tạo điều kiện cho các cơ sở ngoài công lập cùng tham gia; đối với các dịch vụ khác thì đẩy mạnh thực hiện theo cơ chế xã hội hoá, huy động sự tham gia cung ứng của các thành phần kinh tế, hoàn thành trong quý II năm 2018.

- Quy định khung giá dịch vụ sự nghiệp công, từng bước tính đủ các chi phí đối với các loại dịch vụ cơ bản, thiết yếu, đồng thời cần gắn với chính sách hỗ trợ phù hợp cho người nghèo, đối tượng chính sách; đối với giá dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng ngân sách nhà nước thì giao quyền tự chủ cho các đơn vị cung ứng dịch vụ tự quyết định theo nguyên tắc bảo đảm bù đắp chi phí và có tích lũy, hoàn thành trong quý I năm 2019.

- Xây dựng cơ chế tài chính phù hợp để huy động mọi nguồn lực xã hội đầu tư cho lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công thuộc ngành, lĩnh vực quản lý, kể cả hình thức hợp tác công - tư, liên doanh, liên kết, hoàn thành trong quý III năm 2019.

## b) Bộ Tài chính

- Đổi mới cơ chế phân bổ nguồn lực, quản lý, cấp phát ngân sách nhà nước, trong đó: Ngân sách nhà nước bảo đảm đầu tư cho các dịch vụ công cơ bản, thiết yếu (giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; y tế dự phòng, y tế cơ sở, khám, chữa các bệnh phong, lao, tâm thần; nghiên cứu khoa học cơ bản; văn hoá, nghệ thuật dân gian truyền thống, đào tạo huấn luyện vận động viên, huấn luyện viên thể thao quốc gia; bảo trợ xã hội và chăm sóc người có công,...) và đối với các đơn vị sự nghiệp công lập ở các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc ít người.

Ngân sách nhà nước chuyển từ hỗ trợ cho các đơn vị sự nghiệp công lập sang hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng người nghèo, đối tượng chính sách khi sử dụng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu; chuyển từ hỗ trợ theo cơ chế cấp phát bình quân sang cơ chế Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công căn cứ vào chất lượng đầu ra hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công. Thực hiện cơ chế giao vốn, tài sản cho đơn vị sự nghiệp công lập.

- Xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, hoàn thành trong năm 2018.

- Xây dựng hệ thống thông tin dữ liệu về tài chính và tài sản công của đơn vị sự nghiệp công lập trong toàn quốc, hoàn thành trong quý IV năm 2020.

- Rà soát, đề xuất sửa đổi các quy định về thuế nhằm khuyến khích tự chủ tài chính và có tích lũy cho đầu tư. Đối với đơn vị đã tự chủ về tài chính, được tính chi phí tiền lương theo doanh thu hoặc quỹ lương khoán trong chi phí hợp lệ để tính thuế thu nhập, hoàn thành trong quý IV năm 2019.

- Bảo đảm nguồn kinh phí để giải quyết chính sách đối với những người dôi dư do sắp xếp, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập và thực hiện tinh giản biên chế.

## 7. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước

### a) Các bộ quản lý ngành, lĩnh vực

- Sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí đối với từng loại hình dịch vụ sự nghiệp công; tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ và chất lượng dịch vụ của đơn vị theo ngành, lĩnh vực; hệ thống tiêu chuẩn chức danh những người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập. Lấy kết quả thực hiện tinh giản bộ máy, biên chế hằng năm là một trong những tiêu chí để đánh giá, xếp loại kết quả công tác của người đứng đầu cấp uỷ, đơn vị sự nghiệp công lập, hoàn thành trong quý IV năm 2018.

- Tăng cường phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước ngành, lĩnh vực với cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư, tài chính các cấp trong quản lý ngân sách nhà nước chỉ cho lĩnh vực sự nghiệp, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước, tránh chồng chéo, lãng phí.

- Nghiên cứu hình thành các tổ chức kiểm định, đánh giá độc lập về chất lượng dịch vụ sự nghiệp công theo ngành, lĩnh vực bảo đảm chất lượng, hiệu quả, thực hiện từ năm 2019.

b) Các bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cố tình né tránh hoặc không thực hiện nhiệm vụ được giao đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

c) Bộ Nội vụ

- Trình cấp có thẩm quyền việc sửa đổi, bổ sung Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức, hoàn thành trong năm 2018 - 2019.

- Xây dựng quy định trách nhiệm người đứng đầu các bộ, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, đặc biệt là người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trong quản lý, điều hành đơn vị sự nghiệp công lập; cơ chế giám sát, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu; tăng cường công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình của các đơn vị cung ứng dịch vụ sự nghiệp công, hoàn thành trong quý I năm 2019.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo chức năng, thẩm quyền, nhiệm vụ được giao chỉ đạo xây dựng, ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW và Nghị quyết này của Chính phủ trong quý I năm 2018; tổ chức thực hiện kế hoạch hành động của bộ, ngành, địa phương; định kỳ trước ngày 30 tháng 11 hàng năm báo cáo tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết gửi Bộ Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

2. Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng và đề xuất điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2018, 2019 và Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh các năm tiếp theo, trong đó lưu ý các luật, pháp lệnh cần được ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung để hoàn thiện thể chế về cơ chế quản lý, cơ chế tài chính và hệ thống tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập.

### 3. Bộ Nội vụ

a) Theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình hành động; định kỳ hàng năm tổng hợp tiến độ triển khai, báo cáo và kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Chương trình hành động; bám sát các nội dung liên quan trong chương trình làm việc của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội và Ủy ban thường vụ Quốc hội để thực hiện việc báo cáo theo quy định.

b) Phối hợp với cơ quan có thẩm quyền của Đảng, của Quốc hội, các tổ chức chính trị - xã hội trong việc triển khai có hiệu quả, đồng bộ các mục tiêu, nội dung, giải pháp của Nghị quyết 19-NQ/TW.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung, các bộ, ngành, địa phương chủ động đề xuất gửi Bộ Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định./.

**TM. CHÍNH PHỦ  
THỦ TƯỚNG**



**Nguyễn Xuân Phúc**



**Phụ lục**  
**BÁNH MỤC ĐỀ ÁN, NHIỆM VỤ**

(Ban hành kèm theo Chương trình hành động của Chính phủ tại Nghị quyết số 08/NQ-CP  
ngày 14 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ)

| TT        | Tên đề án, nhiệm vụ                                                                                                                                               | Cơ quan chủ trì                | Cơ quan phối hợp                 | Cấp trình           | Sản phẩm   | Thời gian hoàn thành |
|-----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|----------------------------------|---------------------|------------|----------------------|
| <b>I</b>  | <b>Sửa đổi, bổ sung văn bản luật</b>                                                                                                                              |                                |                                  |                     |            |                      |
| 1         | Dự án Luật sửa đổi, bổ sung Luật viên chức                                                                                                                        | Bộ Nội vụ                      | Các cơ quan liên quan            | Chính phủ           | Dự án Luật | Năm 2018-2019        |
| 2         | Dự án Luật sửa đổi, bổ sung Luật cán bộ, công chức                                                                                                                | Bộ Nội vụ                      | Các cơ quan liên quan            | Chính phủ           | Dự án Luật | Năm 2018-2019        |
| 3         | Dự án Luật sửa đổi, bổ sung Luật giáo dục đại học                                                                                                                 | Bộ Giáo dục và Đào tạo         | Các cơ quan liên quan            | Chính phủ           | Dự án Luật | Năm 2018             |
| <b>II</b> | <b>Sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập</b>                                                                                                         |                                |                                  |                     |            |                      |
| 1         | Xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 55/2012/NĐ-CP ngày 28 tháng 6 năm 2012 của Chính phủ quy định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập | Bộ Nội vụ                      | Các cơ quan liên quan            | Chính phủ           | Nghị định  | Quý II/2018          |
| 2         | Xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan trong hệ thống chính trị.                         | Bộ Nội vụ                      | Các cơ quan liên quan            | Thủ tướng Chính phủ | Quyết định | Quý I/2019           |
| 3         | Xây dựng, hoàn thiện tiêu chí cụ thể phân loại, điều kiện thành lập, sáp nhập, hợp nhất, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực             | Các bộ quản lý ngành, lĩnh vực | Bộ Nội vụ, các cơ quan liên quan |                     | Thông tư   | Quý IV/2019          |

|    |                                                                                                                                 |                                     |                                  |                     |            |              |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|----------------------------------|---------------------|------------|--------------|
| 4  | Hoàn thiện quy hoạch định hướng mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực                                   | Các bộ quản lý ngành, lĩnh vực      | Bộ Nội vụ, các cơ quan liên quan | Thủ tướng Chính phủ | Quyết định | Quý IV/2018  |
| 5  | Đề án sắp xếp, hợp nhất hoặc giải thể các trường đại học, cơ sở giáo dục - đào tạo                                              | Bộ Giáo dục và Đào tạo              | Bộ Nội vụ                        | Thủ tướng Chính phủ | Đề án      | Quý III/2019 |
| 6  | Đề án sắp xếp, tổ chức lại các trường sư phạm và thành lập một số trường sư phạm trọng điểm                                     | Bộ Giáo dục và Đào tạo              | Bộ Nội vụ                        | Thủ tướng Chính phủ | Đề án      | Quý II/2019  |
| 7  | Xây dựng cơ chế, chính sách để chuyển đổi mô hình các cơ sở giáo dục mầm non, trung học phổ thông từ công lập ra ngoài công lập | Bộ Giáo dục và Đào tạo              | Các cơ quan liên quan            | Chính phủ           | Nghị định  | Quý IV/2019  |
| 8  | Đề án sắp xếp, tổ chức lại hệ thống cơ sở giáo dục nghề nghiệp                                                                  | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội | Bộ Nội vụ, các cơ quan liên quan | Thủ tướng Chính phủ | Đề án      | Quý III/2019 |
| 9  | Đề án phát triển các trung tâm nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công                                                             | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội | Bộ Nội vụ, các cơ quan liên quan | Thủ tướng Chính phủ | Đề án      | Quý I/2019   |
| 10 | Quy định về việc hợp nhất các trung tâm bảo trợ có chức năng, nhiệm vụ tương đồng thành trung tâm bảo trợ đa chức năng          | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội | Các cơ quan liên quan            |                     | Quyết định | Quý IV/2018  |
| 11 | Đề án đầu tư phát triển một số bệnh viện hiện đại ngang tầm khu vực và quốc tế                                                  | Bộ Y tế                             | Bộ Nội vụ, các cơ quan liên quan | Thủ tướng Chính phủ | Đề án      | Quý IV/2019  |
| 12 | Đề án chuyển các bệnh viện thuộc Bộ Y tế về địa phương quản lý                                                                  | Bộ Y tế                             | Bộ Nội vụ, các cơ quan liên quan | Thủ tướng Chính phủ | Đề án      | Quý IV/2018  |

|    |                                                                                                                                                          |                                    |                                        |                        |           |              |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|----------------------------------------|------------------------|-----------|--------------|
| 13 | Đề án sắp xếp các đơn vị làm nhiệm vụ y tế dự phòng Trung ương thành trung tâm phòng ngừa và kiểm soát dịch bệnh                                         | Bộ Y tế                            | Bộ Nội vụ,<br>các cơ quan<br>liên quan | Thủ tướng<br>Chính phủ | Đề án     | Quý I/2019   |
| 14 | Đề án sắp xếp lại các đơn vị làm nhiệm vụ kiểm nghiệm, kiểm định, kiểm chuẩn thành đơn vị kiểm soát được phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm và trang thiết bị y tế | Bộ Y tế                            | Bộ Nội vụ,<br>các cơ quan<br>liên quan | Thủ tướng<br>Chính phủ | Đề án     | Năm 2020     |
| 15 | Xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ, thúc đẩy liên kết giữa nghiên cứu khoa học với hoạt động đào tạo và sản xuất kinh doanh                | Bộ Khoa học và<br>Công nghệ        | Các cơ quan<br>liên quan               | Chính phủ              | Nghị định | Quý III/2015 |
| 16 | Đề án đầu tư phát triển một số tổ chức nghiên cứu khoa học cơ bản và khoa học ứng dụng, tiêu chuẩn đo lường chất lượng                                   | Bộ Khoa học và<br>Công nghệ        | Các cơ quan<br>liên quan               | Thủ tướng<br>Chính phủ | Đề án     | Quý IV/2015  |
| 17 | Xây dựng Đề án phát triển, nâng cao năng lực hệ thống các tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ                                                          | Bộ Khoa học và<br>Công nghệ        | Các cơ quan<br>liên quan               | Thủ tướng<br>Chính phủ | Đề án     | Quý IV/2015  |
| 18 | Đề án sắp xếp lại, nâng cao năng lực các đơn vị nghệ thuật biểu diễn của trung ương                                                                      | Bộ Văn hóa, Thể<br>thao và Du lịch | Các cơ quan<br>liên quan               | Thủ tướng<br>Chính phủ | Đề án     | Quý II/2019  |
| 19 | Xây dựng kế hoạch sắp xếp lại các cơ quan báo chí của các bộ, ngành, địa phương                                                                          | Bộ Thông tin và<br>Truyền thông    | Các cơ quan<br>liên quan               | Thủ tướng<br>Chính phủ | Đề án     | Năm 2019     |

|     |                                                                                                                                                                          |                       |                       |                   |           |               |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------|-------------------|-----------|---------------|
| 20  | Đề án sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc bộ, ngành, địa phương                                                                                     | Bộ, ngành, địa phương | Các cơ quan liên quan | Cấp có thẩm quyền | Đề án     | Quý I/2019    |
| III | <b>Quản lý biên chế và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực</b>                                                                                                            |                       |                       |                   |           |               |
| 1   | Xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập                | Bộ Nội vụ             | Các cơ quan liên quan | Chính phủ         | Nghị định | Quý II/2018   |
| 2   | Xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 06/2010/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2010 của Chính phủ quy định những người là công chức                                 | Bộ Nội vụ             | Các cơ quan liên quan | Chính phủ         | Nghị định | Quý II/2018   |
| 3   | Xây dựng quy định về số lượng cấp phó và tiêu chí xác định số lượng cấp phó của các đơn vị sự nghiệp công lập                                                            | Bộ Nội vụ             | Các cơ quan liên quan | Chính phủ         | Nghị định | Quý I/2019    |
| 4   | Xây dựng chính sách thu hút đội ngũ viên chức có chuyên môn, nghiệp vụ giỏi vào làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập                                                 | Bộ Nội vụ             | Các cơ quan liên quan | Bộ Chính trị      | Đề án     | Năm 2018-2019 |
| 5   | Nghiên cứu, đề xuất việc thí điểm việc thi tuyển và thực hiện thuê giám đốc điều hành tại các đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện chế độ hợp đồng viên chức có thời hạn | Bộ Nội vụ             | Các cơ quan liên quan | Chính phủ         |           | Năm 2018      |
| 6   | Xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế                                 | Bộ Nội vụ             | Các cơ quan liên quan | Chính phủ         | Nghị định | Quý II/2018   |

|           |                                                                                                                               |                                     |                       |           |           |             |
|-----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|-----------------------|-----------|-----------|-------------|
| 7         | Xây dựng, hoàn thiện quy định định mức biên chế sự nghiệp                                                                     | Các bộ quản lý ngành, lĩnh vực      | Bộ Nội vụ             |           | Thông tư  | Quý I/2019  |
| 8         | Hoàn thiện Đề án tính gián biên chế của bộ, ngành, địa phương                                                                 | Các bộ, ngành, địa phương           |                       |           | Đề án     | Quý IV/2018 |
| <b>IV</b> | <b>Đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công</b>            |                                     |                       |           |           |             |
| 1         | Rà soát, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách khuyến khích ưu đãi và thúc đẩy xã hội hóa trong cung ứng dịch vụ sự nghiệp công | Bộ Tài chính                        | Các cơ quan liên quan | Chính phủ | Nghị định | Quý IV/2015 |
| 2         | Xây dựng chính sách xã hội hóa các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông                                                        | Bộ Tài chính                        | Các cơ quan liên quan | Chính phủ | Nghị định | Quý IV/2018 |
| 3         | Xây dựng chính sách khuyến khích thành lập các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập                                                | Bộ Tài chính                        | Các cơ quan liên quan | Chính phủ | Nghị định | Quý I/2019  |
| 4         | Xây dựng cơ chế, chính sách về thành lập doanh nghiệp đa sở hữu trong các viện nghiên cứu, trường đại học                     | Bộ Tài chính                        | Các cơ quan liên quan | Chính phủ | Nghị định | Quý II/2019 |
| 5         | Xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp tham gia vào hoạt động giáo dục nghề nghiệp                             | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội | Các cơ quan liên quan | Chính phủ | Nghị định | Quý IV/2018 |
| 6         | Xây dựng chính sách phân chia lợi ích kết quả nghiên cứu khoa học sử dụng ngân sách nhà nước                                  | Bộ Khoa học và Công nghệ            | Các cơ quan liên quan | Chính phủ | Nghị định | Quý IV/2018 |
| 7         | Xây dựng các cơ chế, chính sách phát triển cơ chế kết hợp công - tư trong lĩnh vực y tế                                       | Bộ Y tế                             | Các cơ quan liên quan | Chính phủ | Nghị định | Quý I/2019  |

|           |                                                                                                                                                       |                                |                                     |                     |            |             |
|-----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|-------------------------------------|---------------------|------------|-------------|
| 8         | Xây dựng quy định về công khai, minh bạch các hoạt động liên doanh, liên kết, hợp tác công - tư trong lĩnh vực y tế                                   | Bộ Y tế                        | Các cơ quan liên quan               | Thủ tướng Chính phủ | Quyết định | Quý II/2019 |
| 9         | Xây dựng, hoàn thiện danh mục các dịch vụ sự nghiệp công do ngân sách nhà nước bảo đảm                                                                | Các bộ quản lý ngành, lĩnh vực | Bộ Tài chính                        | Thủ tướng Chính phủ | Quyết định | Quý IV/2018 |
| 10        | Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách khuyến khích ưu đãi về đất đai                                                                                | Bộ Tài nguyên và Môi trường    | Các cơ quan liên quan               | Chính phủ           | Nghị định  | Quý I/2019  |
| <b>V</b>  | <b>Nâng cao năng lực quản trị của đơn vị sự nghiệp công lập</b>                                                                                       |                                |                                     |                     |            |             |
|           | Hướng dẫn việc áp dụng mô hình quản trị đối với các đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư như mô hình quản trị doanh nghiệp      | Các bộ quản lý ngành, lĩnh vực | Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ             |                     | Thông tư   | Quý I/2019  |
| <b>VI</b> | <b>Hoàn thiện cơ chế tài chính</b>                                                                                                                    |                                |                                     |                     |            |             |
| 1         | Xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập | Bộ Tài chính                   | Cơ quan liên quan                   | Chính phủ           | Nghị định  | Năm 2018    |
| 2         | Xây dựng, hoàn thiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập ngành, lĩnh vực                                                                      | Các bộ quản lý ngành, lĩnh vực | Bộ Tài chính, các cơ quan liên quan | Chính phủ           | Nghị định  | Năm 2018    |
| 3         | Quy định khung giá dịch vụ sự nghiệp công                                                                                                             | Các bộ quản lý ngành, lĩnh vực | Bộ Tài chính, các cơ quan liên quan |                     | Quyết định | Quý I/2019  |

|                                                         |                                                                                                                                   |                                |                                     |                   |            |              |
|---------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|-------------------------------------|-------------------|------------|--------------|
| 4                                                       | Xây dựng cơ chế tài chính để huy động mọi nguồn lực xã hội đầu tư cho lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công                             | Các bộ quản lý ngành, lĩnh vực | Bộ Tài chính, các cơ quan liên quan | Chính phủ         | Nghị định  | Quý III/2015 |
| 5                                                       | Xây dựng hệ thống thông tin dữ liệu về tài chính và tài sản công của đơn vị sự nghiệp công lập trong toàn quốc                    | Bộ Tài chính                   | Cơ quan liên quan                   |                   |            | Quý IV/2020  |
| 6                                                       | Rà soát, đề xuất sửa đổi các quy định về thuế                                                                                     | Bộ Tài chính                   | Cơ quan liên quan                   | Cấp có thẩm quyền |            | Quý IV/2015  |
| <b>VII Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước</b> |                                                                                                                                   |                                |                                     |                   |            |              |
| 1                                                       | Quy định trách nhiệm, cơ chế giám sát, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu trong quản lý, điều hành đơn vị sự nghiệp công lập | Bộ Nội vụ                      | Các cơ quan liên quan               | Chính phủ         | Nghị định  | Quý I/2019   |
| 2                                                       | Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí đối với từng loại hình dịch vụ sự nghiệp công                              | Các bộ quản lý ngành, lĩnh vực | Các cơ quan liên quan               |                   | Quyết định | Quý IV/2021  |
| 3                                                       | Ban hành tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ và chất lượng dịch vụ của đơn vị sự nghiệp công lập                         | Các bộ quản lý ngành, lĩnh vực | Các cơ quan liên quan               |                   | Quyết định | Quý IV/2021  |
| 4                                                       | Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn chức danh người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập                                           | Các bộ quản lý ngành, lĩnh vực | Bộ Nội vụ                           |                   | Quyết định | Quý IV/2021  |